|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn: 29/9/2022 | Lớp | 8A  | 8B | 8C | 8D |
| Tiết | 3 | 2 | 4 | 1 |
| Ngày dạy | 05/10 | 05/10 | 05/10 | 05/10 |

**Bài 6 - Tiết 5**

**XÂY DỰNG TÌNH BẠN TRONG SÁNG, LÀNH MẠNH**

**I. Mục tiêu cần đạt**

***1. Kiến thức:***

- Nắm được thế nào là tình bạn

- Những biểu hiện của tình bạn trong sáng, lành mạnh

- Ý nghĩa của tình bạn trong sáng, lành mạnh

***2. Năng lực:***

- Giải quyết vấn đề, hợp tác, giao tiếp.

- Tự điều chỉnh hành vi bản thân

***3. Phẩm chất:***

- Quí trọng người có ý thức xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh.

- Tôn trọng và mong muốn xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh

**II. Chuẩn bị**

 1. GV: Sơ đồ, bảng biểu, tranh ảnh.

 2. HS: Đọc và tìm hiểu các tình huống.

**III. Tổ chức các hoạt động**

**Kiểm tra 15 phút**

**I. Trắc nghệm**

***Chọn đáp án đúng: 2đ***

1. Hành vi nào sau đây thể hiện giữ chữ tín?

 A. Mượn sách bạn nhưng không trả.

 B. Vì nể bạn nên chép bài hộ.

 C. Hẹn đến nhà bạn đúng giờ.

 D. Nói xấu bạn với người khác.

2. Câu nào sau đây không có nội dung nói về giữ chữ tín?

 A. Một lần bất tín, vạn lần bất tin.

 B. Chữ tín còn quý hơn vàng.

 C. Lời nói như đinh đóng cột.

 D. Một chữ là thầy, một ngày là nghĩa.

***3. Em tán thành hay không tán thành với các hành vi sau? ( Đánh dấu X vào ô tương ứng): 5đ***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hành vi*** | ***Tán thành*** | ***Không tán thành*** |
| 1. Hứa với bố mẹ sửa chữa khuyết điểm nhưng lờ đi không thực hiện. |  |  |
| 2. Luôn thực hiện những điều đã cam kết. |  |  |
| 3. Chỉ thực hiện cam kết khi điều cam kết liên quan đến tiền bạc. |  |  |
| 4. Nói với các bạn sẽ mượn được tài liệu để phô tô cho lớp nhưng lại không thực hiện vì ngại phải phiền người khác. |  |  |
| 5. Có mặt đúng giờ trong mọi cuộc hẹn. |  |  |

 II. Tự luận

Câu 4. (3đ)

Theo em, là HS muốn giữ chữ tín thì cần phải làm gì?

**Đáp án:**

I. Trắc nghiệm

Câu 1, 2: mỗi câu đúng được 1,0đ (1- C; 2 - D)

Câu 3: mỗi lựa chọn đúng được 1,0đ: tán thành: 2,5; không tán thành: 1,3,4.

II. Tự luận

Câu 4: 3đ

 \* HS trả nêu được một số việc làm:

 - Học tập, rèn luyện tốt.

- Làm tốt công việc của mình.

- Luôn giữ đúng lời hứa, đúng hẹn với mọi người...

***1. Khởi động)***

 - Mục tiêu: Thu hút sự chú ý của HS vào bài học mới

 - PP: thuyết trình

 - Cách thức HĐ cá nhân

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Nội dung** |
| B1. Chuyển giaoGV đưa bài ca dao:*Bạn bè là nghĩa tương thân**Khó khăn thuận lợi ân cần có nhau**Bạn bè là nghĩa trước sau**Tuổi thơ cho đến bạc đầu không phai.* Em hiểu nội dung bài ca dao này ntn?B2 . Thực hiện- Yêu cầu HS hđ cá nhân.B3. Báo cáo- GV quan sát, theo dõi HS trả lờiB4. Đánh giá- GV nhận xét, đánh giá có thể cho điểm nếu HS trả lời tốt->GV dẫn vào bài mới. | - HS hđ cá nhân suy nghĩ- HS trình bày- Nhận xét bạn- HS chú ý lắng nghe  |  |

***2. Hình thành kiến thức***

**\* Hoạt động 1 :** Tìm hiểu phần đặt vấn đề

- Phương pháp: vấn đáp

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **B1.** Chuyển giao- GV cho học sinh đọc tình huống, thảo luận các câu hỏi  |  | **I. Đặt vấn đề** |
| - Nêu nội dung chính của câu chuyện?-Tìm những việc làm ăng - Ghen dành cho Mác? | - HS nhận nhiệm vụ | - Những việc làm của ăng –Ghen dành cho Mác. |
| - Em có nhận xét gì về những việc làm đó? |  |  |
| - Vì sao ăng –Ghen lại giúp đỡ Mác như vậy?- Tình bạn giữa Mác và ăng –Ghen dựa trên cơ sở nào?*- Cùng chung lý tưởng.**- Cảm thông, chia sẻ.**- Giúp đỡ nhau lúc khó khăn.* |  | - Cơ sở trong tình bạn giữa ăng –Ghen và Mác.- Tình bạn đẹp giữa Mác và ăng –Ghen |
| - Em có nhận xét gì về tình bạn đó?- Em học tập được gì về tình bạn Mác -ăng –Ghen?- Có người cho rằng “***Tình bạn đẹp chỉ có trong sách vở”*** . Em nêu suy nghĩ của em? |  |  |
| **B2.** Thực hiện- Yêu cầu HS làm việc cá nhân và nhóm.- GV hướng dẫn, đôn đốc HS thực hiện.**B3.** Báo cáo- GV quan sát, điều chỉnh HS trình bày.**B4**. Đánh giá- Nhận xét, bổ sung phần trình bày của HS.GV: Tình bạn cao cả giữa Mác và ăng – Ghen còn được giữ trên nền tảnglà sự gặp gỡ trong tình cảm lớn đó là: Yêu tổ quốc, yêu nhân dân, sẵn sàng chiến đấu hi sinh... | - Làm việc cá nhân và nhóm suy nghĩ, thảo luận.- Cá nhân trình bày- Đại diện nhóm trình bày- Nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe. |  |

 **\*Hoạt động 2 :**Tìm hiểu nội dung bài học

 - Phương pháp: Đàm thoại, thảo luận, nêu vấn đề.

 - Mục tiêu: HS nắm được nội dung bài học

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **B1**. Chuyển giao GV yêu cầu HS:1. Em hãy cho biết ý kiến về đặc điểm của tình bạn trong sáng, lành mạnh? Giải thích vì sao?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đặc điểm | Tán thành | Ko tán thành |
| - TB là sự tự nguyện...- TB cần có sự thông cảm.- Tôn trọng, tin cậy, chân thành- Quan tâm, giúp đỡ.- Bao che nhau- Rủ rê, hội hè... |  |  |

 2.Có ý kiến cho rằng: *a. Không có TB trong sáng, lành mạnh giữa hai người khác giới.**b. TB trong sáng, lành mạnh chỉ cần có từ một phía.*Vậy ý kiến của em ntn? Vì sao?3. Qua đó em hiểu tình bạn trong sáng là gì? Cho ví dụ ? | - HS nhận nhiệm vụ | **II. Nội dung bài học.**1. Tình bạn: Là tình cảm gắn bó...2. Đặc điểm của tình bạn trong sáng |
| - Nêu đặc điểm cơ bản của tình bạn? |  |  |
| -Ý nghĩa của tình bạn đối với cuộc sống của mỗi người ? |  | 3. Ý nghĩa. |
| - Để xây dựng được tình bạn trong sáng, lành mạnh cần có điều kiện gì?- Luôn có sự thiện chí và cố gắng từ hai phía. |  |  |
| - Trái với tình bạn trong sáng, lành mạnh là tình bạn như thế nào? Tác hại của nó?- Đó là sự coi thường khinh bỉ, lừa gạt nhau. |  |  |
| - Kể một tình bạn đẹp của bản thân em? Vì sao em cho đó là tình bạn đẹp?- Là HS THCS em cần làm gì để xây dựng được tình bạn trong sáng, lành mạnh? | - HS làm việc cá nhân  | 4. Cách rèn luyện. |
| - Suy nghĩ của em về tình bạn khác giới hiện nay?**B2.** Thực hiện- Yêu cầu HS làm việc cá nhân và nhóm.- Tư vấn, định hướng, đôn đốc HS thực hiện.**B3**. Báo cáo- Theo dõi HS trình bày**B4**. Đánh giá.- GV nhận xét, đánh giá và cho điểm miệng nếu HS làm tốt. | - HS hoạt động nhóm, thông nhất kết quả thảo luận.- Cá nhân HS trình bày ý kiến.- Đại diện nhóm trình baỳ- Nhận xét bổ sung cho bạn, nhóm bạn.-Lắng nghe |  |

**3. Luyện**  **tập**

- PP: đàm thoại. nêu vấn đề.

- Mục tiêu: Hs biết vận dụng kiến thức vừa học để làm bài tập

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **B1.** Chuyển giao- GV yêu cầu HS làm bài tập 1( cá nhân). |  | **III. Bài tập** |
| Yêu cầu HS thảo luận nhóm. - Tìm các câu ca dao, tục ngữ về tình bạn ? - Tình bạn khác giới không thể lâu dài được mà chỉ có ở tuổi thiếu nhi?  |  | Bài 1 : Các ý kiến về tình bạn.  |
| **B2,3.** Thực hiện, báo cáo.- Yêu cầu HS làm việc cá nhân và nhóm.- GVHD, làm trọng tài kiểm tra kết quả các nhóm.  | - HS làm việc cá nhân với BT1- Học sinh trao đổi, thảo luận.  | Bài 2: Các câu nói về tình bạn. |
| - Giáo viên định hướng để học sinh có quan điểm, nhận thức đúng đắn.**B4**. Đánh giá- Nhận xét, đánh giá và chốt nội dung; cho điểm nếu HS làm tốt. | - HS trình bày kết quả.- Nhận xét bổ sung cho bạn, nhóm bạn.-Lắng nghe | Bài 3: Xử lý tình huống. |

***4***. ***Vận dụng***

- Mục tiêu: học sinh vận dụng kiến thức vào thực tế

 - PP: nêu vấn đề

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Nội dung** |
| Chuyển giaoVề nhà:  - Lập kế hoạch xây dựng tình bạn của bản thân.  - Kể một vài tấm gương về tình bạn mà em biết.    | - HS hđ cá nhân suy nghĩ làm thực hiện hoạt động ở nhà | **IV. Vận dụng** |

 HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

 - Học nội dung bài học.

 - Làm bài 3,4 trong sách giáo khoa.

 - Tìm hiểu truyền thống đội của nhà trường.

**VI. liệuTư**

 - Truyện các tấm gương đạo đức Việt Nam.

 - Một số câu chuyện về tình bạn.

DUYỆT KH BÀI DẠY TUẦN 5

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Người duyệt | Ngày duyệt | Nhận xét | Phản hồi của GV | Chưa duyệt | Duyệt |
|  |  |  |  |  |  |